TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 26.9.2018
Về việc: Tranh chấp "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ-TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hà
Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Thanh Dung – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên toà: Ông Lê Thanh Tráng - Kiểm sát viên.

Ngày 26.9.2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 212/2018/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018 về tranh chấp "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 01.8.2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 212/2018/QĐST-HNGĐ ngày 29.8.2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1973; Địa chỉ: K46/16 đường S, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. có mặt

2. Bị đơn: Ông Cao Chánh N, sinh năm: 1966; Địa chỉ: K364 H16/10 đường D, tổ 21 phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Theo đơn khởi kiện đề ngày 24.4.2018, bản tự khai ngày 05.6.2018 và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn – bà Đỗ Thị L trình bày:*

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà và ông Cao Chánh N xây dựng gia đình vào năm 2005, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ K364 H16/10 đường D, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống, giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau về tính tình và quan điểm sống dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt. Từ

tháng 5.2018 đến nay, vợ chồng đã sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai còn quan tâm đến ai.

Nay bà xác định không còn tình cảm thương yêu ông Ngọ, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Cao Chánh N.

- *Về con chung:* Bà xác định bà và ông Cao Chánh N không có.

- *Về tài sản chung*: Bà xác định bà và ông Cao Chánh N không có.

- *Về nợ chung:* Bà xác định bà và ông Cao Chánh N không nợ nần ai và không ai nợ nần ông bà.

** Về phía bị đơn – ông Cao Chánh N:* Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Cao Chánh N vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản hồi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng phát biểu ý kiến tại phiên toà về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa cũng như việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của bà Đỗ Thị L về việc "Ly hôn" đối với ông Cao Chánh N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra lại tại phiên tòa; sau khi đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng phát biểu quan điểm về thủ tục giải quyết vụ án; sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn - bà Đỗ Thị L khởi kiện xin ly hôn với bị đơn - ông Cao Chánh N có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại địa chỉ K364 H16/10 đường D, tổ 21 phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng bị đơn – ông Cao Chánh N vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Cao Chánh N.

Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị L và ông Cao Chánh N xây dựng gia đình vào năm 2005, đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là cuộc hôn

nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống tại địa chỉ K364 H16/10 đường D, phường T, quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì giữa vợ chồng ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn, theo bà L xác định là vợ chồng không hợp nhau về tính tình và quan điểm sống dẫn đến tình cảm ngày càng rạn nứt. Từ tháng 5.2018 đến nay, ông bà đã sống ly thân mỗi người mỗi nơi, không ai còn quan tâm đến ai. Để ổn định cuộc sống, bà Đỗ Thị L đã làm đơn khởi kiện xin ly hôn ông Cao Chánh N.

Xét thấy: Mục đích hôn nhân chỉ có thể đạt được khi cả vợ và chồng cùng có ý thức và trách nhiệm trong việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Theo biên bản xác minh nơi ông bà cư trú thể hiện từ tháng 3.2018 đến nay, ông bà đã tự sống ly thân mỗi người sống mỗi nơi, không có trách nhiệm gì với nhau. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tổ chức hòa giải tạo điều kiện để vợ chồng ông bà trở về đoàn tụ, nhưng ông Ngọ đều vắng mặt, điều này chứng tỏ sự bỏ mặc của ông Cao Chánh N. Do đó, nguyện vọng xin được ly hôn để không ràng buộc bởi quan hệ pháp lý của bà Đỗ Thị L là chính đáng và có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Bà Đỗ Thị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị L xác định nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về nợ chung: Bà Đỗ Thị L xác định nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, bà Đỗ Thị L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn – bà Đỗ Thị L đối với bị đơn – ông Cao Chánh N.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đỗ Thị L được ly hôn với ông Cao Chánh N.

2. Về con chung: Bà Đỗ Thị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung: Bà Đỗ Thị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

4. Về nợ chung: Bà Đỗ Thị L xác định không có nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ bà Đỗ Thị L phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà đã nộp theo biên lai thu số 008223 ngày 07.5.2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, Tp Đà Nẵng.

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc niêm yết) trích sao bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Lan Anh

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Khê;*
- *UBND phường Tân Chính;*
- *Lưu Hồ sơ.*

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:
- *Các bên đương sự;*
- *VKSND quận Thanh Khê;*
- *Chi cục THADS quận Thanh Khê;*
- *Lưu Hồ sơ.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Anh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**